TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2023/HS - PT
Ngày 08 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nghĩa.
Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Thanh Nhàn
Bà Từ Thị Hải Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuận – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2023, tại phòng xét xử án hình sự Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 90/2023/TLPT – HS ngày 10 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Lê Văn Th, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2023/HS - ST ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo có kháng cáo: Lê Văn Th (tên gọi khác: Không), sinh ngày 07 tháng 7 năm 1975 tại huyện B, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn A, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông Lê Văn Th (chết) và bà Lê Thị L; vợ: Nguyễn Thị L và 03 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 1998 bị Công an huyện B, tỉnh Quảng Bình xử phạt 50.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Lê Minh Ph, sinh năm 1974
Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện B, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

Trong vụ án này có người làm chứng Nguyễn Trung Tr, Nguyễn Thành L và Lê Văn Th, nhưng kháng cáo của bị cáo không liên quan đến những người này nên không triệu tập đến phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 30/12/2022, tại

quán tạp hoá C thôn C xã L, huyện B giữa Lê Văn Th và Lê Minh Ph xảy ra mâu thuẫn, Th đứng dậy dùng ghế xếp có mặt bằng nhựa cứng, khung bằng kim loại đánh vào đầu Ph gây thương tích, sau đó được mọi người can ngăn đưa Ph đi cấp cứu tại bệnh viện, còn Th bỏ ra về. Tại bản kết luận số 37/TgT ngày 28/02/2023 của Trung tâm giám định Y khoa – pháp Y tỉnh Quảng Bình đối với Lê Minh Ph kết luật: Viết thương thái dương đỉnh trái để lại sẹo nằm ngang kích thước (4 x 0,2)cm; tổn thương cơ thể là 01%, thương tích không gây nguy hiểm đến tính mạng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2023/HS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện Bố Trạch đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Lê Văn Th phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Văn Th 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên bồi thường dân sự, xử lý vật chứng, chịu án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023, bị cáo Lê Văn Th kháng cáo với nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử thiên vị cho Lê Minh Ph; thương tích 1% chưa được liệt kê vào hình sự; bị hại cố ý ăn vạ yêu cầu bồi thường 61.563.000 đồng; xử phạt bị cáo 04 tháng tù là không công bằng.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Văn Th thừa nhận do có mâu thuẫn nên đã dùng ghế xếp đánh vào người Lê Minh Ph như bản án sơ thẩm đã xét xử, bị cáo giữ nguyên đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phúc thẩm đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 54, điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015. Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Lê Văn Th, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm; xử phạt bị cáo Th 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án; buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại 24.306.000 đồng và phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm và 1.215.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Ngày 06 tháng 9 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch xét xử sơ thẩm và ban hành Bản án số 83/2023/HS – ST. Ngày 20 tháng 9 năm 2023, bị cáo Lê Văn Th làm đơn kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét. Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định và đúng quy định tại Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự nên chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn Th thừa nhận khoảng 16 giờ 30 phút ngày 30/12/2022, tại quán bán tạp hoá M thuộc thôn B xã L, huyện B đã xảy ra mâu thuẫn giữa bị cáo và bị hại Lê Minh Ph, bị cáo đã dùng ghế xếp, mặt ghế làm bằng nhựa cứng, sống bằng sắt đánh vào người bị hại Lê Minh Ph.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Tại bản kết luận số 37/TgT ngày 28/02/2023 của Trung tâm giám định Y khoa – pháp Y tỉnh Quảng Bình đối với Lê Minh Ph kết luật: Viết thương thái dương đỉnh trái để lại sẹo nằm ngang kích thước (4 x 0,2)cm; tổn thương cơ thể là 01%. Như vậy, việc Toà án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Lê Văn Th phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét kháng cáo về việc Toà án cấp sơ thẩm thiên vị bị hại, thương tích 1% không phải chịu trách nhiệm hình sự thấy: Trong vụ án này bị cáo gây thương tích cho bị hại 1%, nhưng do bị cáo dùng ghế xếp có mặt ghế làm bằng nhựa cứng, khung ghế làm bằng kim loại, đây được xem là hung khí nguy hiểm để đánh vào vùng đầu của bị hại nên bị cáo đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình năm 2015; việc bị cáo kháng cáo cho rằng Toà án cấp sơ thẩm thiên vị bị hại là không có căn cứ.

[5] Đối với việc bị hại yêu cầu bồi thường 61.563.000 đồng không đúng và xử phạt bị cáo 04 tháng tù là không công bằng thấy: Trong vụ án này bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường các thiệt hại là 61.563.000 đồng, tuy nhiên Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét các chi phí hợp lý về điều trị thương tích của bị hại và tổn thất tinh thần để buộc bị cáo bồi thường cho bị hại 24.306.000 đồng là phù hợp. Về hình phạt, Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo; pham tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo 04 tháng tù là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo vẫn không nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, không hối cải và không bồi thường cho người bị hại, mặt khác bị cáo kháng cáo nhưng không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ mới nên kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận và cần giữ nguyên toàn bộ bản án sơ thẩm.

[7] Bị cáo Lê Văn Th kháng cáo không được Toà án cấp phúc thẩm chấp nhận nên phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 333, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm s, i khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 590 của Bộ luật dân sự năm

2015; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án; xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn Th đối với Bản án sơ thẩm số 83/2023/HS – ST ngày 06/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Xử phạt bị cáo Lê Văn Th 04 (*bốn*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, về tội "Cố ý gây thương tích".

3. Buộc bị cáo Lê Văn Th phải bồi thường cho bị hại Lê Minh Ph 24.306.000 đồng (*Hai mươi bốn triệu, ba trăm linh sáu ngàn đồng*).

4. Bị cáo Lê Văn Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm và 1.215.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Tuyên bố: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 08/11/2023.

Nơi nhận:
- Vụ giám đốc kiểm tra 1 TANDTC;
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh (P3);
- TAND huyện Bố Trạch;
- CCTHADS huyện Bố Trạch;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Nguyễn Văn Nghĩa